

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
- Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0297.3869950 Fax: 0297.3877538 Email: kienlong@kienlongbank.com
- Vốn điều lệ: 5.821.705.260.000 đồng
- Mã chứng khoán: KLB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc/Giám đốc (Theo điểm a, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Ngày 23/4/2026, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank/Ngân hàng) đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHCĐ thường niên năm 2026 đã thông qua Biên bản họp số 01/BBH-ĐHCĐ và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 23/4/2026 với các nội dung chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
2. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của KienlongBank.
3. Thông qua Kết quả hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát.
4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
6. Thông qua Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2026.
7. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu do KienlongBank phát hành ra công chúng.
8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027.
9. Thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.
10. Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	-
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/4/2024	-
3	Ông Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
5	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
7	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức họp 21 phiên họp (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Minh	21/21	100,00	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	21/21	100,00	

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
3	Ông Kim Minh Tuấn	21/21	100,00	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	21/21	100,00	
5	Ông Bùi Thanh Hải	21/21	100,00	
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	21/21	100,00	
7	Ông Nguyễn Cao Cường	21/21	100,00	
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	21/21	100,00	
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	21/21	100,00	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

Kể từ đầu năm 2026, các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027 (09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập) tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân giao theo quy định nội bộ KienlongBank và quy định của pháp luật, đảm bảo phát huy tối ưu vai trò của từng thành viên.

Các thành viên HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ KienlongBank; đồng thời theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Điều hành để kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng phù hợp với kế hoạch theo từng giai đoạn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, cụ thể:

- Tổ chức, chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo theo đúng quy định hiện hành như: Báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo thường niên năm 2025, Báo cáo tài chính hàng Quý năm 2026 và các báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Giám sát thường xuyên việc tuân thủ công bố thông tin của người nội bộ và người có liên quan định kỳ, đột xuất theo đúng quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc cải cách, tái cấu trúc mạnh mẽ cơ cấu Ngân hàng theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị, phát triển nhân lực. Nhiều văn bản nội bộ của Ngân hàng được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với quy định hiện hành. Đặc biệt, HĐQT đã sửa đổi, ban hành nhiều quy chế, quy định về quản lý rủi ro, khẩu vị rủi ro... có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2026 tuân thủ Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thay thế Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) và tình hình thực tế tại KienlongBank.
- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành trong việc tổ chức thực hiện các nội dung của Đại hội đồng cổ đông.

- e. Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc hoàn thiện hồ sơ, triển khai các công việc liên quan và hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- f. Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc hoàn thiện hồ sơ, triển khai các công việc liên quan việc tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu của KienlongBank theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- g. Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành nhằm đưa ra các chỉ đạo định hướng cho Ban Điều hành phù hợp với diễn biến của thị trường tài chính – tiền tệ cũng như tình hình thực tế của KienlongBank.

Trong thời gian sắp tới, công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao hơn nữa năng lực quản trị, giám sát Ngân hàng, phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng đã được ĐHĐCĐ giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có):

HĐQT hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT hiện hành của Ngân hàng; thành lập các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: (1) Ủy ban Nhân sự, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban trực thuộc hoạt động tuân thủ Quy chế Tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã phát huy tốt vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT như: Kịp thời báo cáo, đưa ra các đề xuất, ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả giám sát của HĐQT theo đúng quy định nội bộ KienlongBank và quy định của Pháp luật.

(1) Ủy ban nhân sự (UBNS)

Các thành viên UBNS gồm 5 thành viên, nhân sự của UBNS đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác nhân sự. Trong 6 tháng đầu năm 2026 UBNS đã tổ chức 43 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác kiện toàn nhân sự cấp cao như: Bố trí nhân sự cấp cao; Kiện toàn các vị trí chức danh quản lý tại các Khối, đơn vị thuộc thẩm quyền; Tham mưu trình HĐQT sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản, chính sách để phù hợp với quy định hiện hành.

(2) Ủy ban Quản lý rủi ro (Ủy ban QLRR)

Các thành viên Ủy ban QLRR gồm 4 thành viên, nhân sự của Ủy ban QLRR đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác QLRR. Từ đầu năm 2026 đến nay, Ủy ban QLRR đã tổ chức 4 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản lý rủi ro như: Triển khai công tác quản lý rủi ro tại KienlongBank; tham mưu HĐQT báo cáo NHNN đánh giá nội bộ mức độ đủ vốn, tham mưu HĐQT các văn bản quy phạm nội bộ về quản lý rủi ro được sửa đổi, ban hành mới, nhằm đảm bảo tuân thủ Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ... Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2026 vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, biến động, đồng thời nhiều quy định pháp luật mới được ban hành, Ủy ban QLRR đã chủ động thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban QLRR ... nhằm giúp HĐQT sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đưa ra các quyết định, định hướng đã đề ra trong lĩnh vực Quản lý rủi ro.

Ủy ban QLRR đã thông qua các phiên họp để phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành; Tham mưu, tư vấn việc sửa đổi, bổ sung một số Quy chế của Ngân hàng liên quan đến Quản lý rủi ro.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

5.1. Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2026	Điều chỉnh gói Bảo hiểm sức khỏe nâng cao đối với Cán bộ nhân viên, cộng tác viên tín dụng và người thân cấp quản lý tại KienlongBank	100
2	02/NQ-HĐQT	12/02/2026	Chi phí chi lương, phí dịch vụ bổ sung năm 2025 theo kết quả KPI năm 2025 của KienlongBank	100
3	03/NQ-HĐQT	23/02/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2026	100
4	04/NQ-HĐQT	23/02/2026	Thông qua nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá nội bộ mức độ đủ vốn năm 2025 kèm theo Tờ trình số 53A/TTr-NHKL ngày 23/02/2026 của Tổng Giám đốc	100
5	05/NQ-HĐQT	01/04/2026	Thông qua các tài liệu phục vụ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2026	100
6	06/NQ-HĐQT	21/04/2026	Thông qua việc trình Đại hội đồng cổ đông bổ sung nội dung vào Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo kiến nghị của nhóm cổ đông	100
7	07/NQ-HĐQT	19/05/2026	Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu của KienlongBank	100
8	08/NQ-HĐQT	26/05/2026	Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025 của KienlongBank	100
9	09/NQ-HĐQT	08/06/2026	Thông qua việc đăng ký bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
10	10/NQ-HĐQT	25/06/2026	Thông qua Phương án tái cơ cấu mạng lưới địa điểm kinh doanh của KienlongBank năm 2026	100
11	10.1/NQ-HĐQT	26/06/2026	Thông nhất Báo cáo của Ủy ban Quản lý rủi ro về kết quả họp định kỳ Quý I/2026 của Ủy ban Quản lý rủi ro	100
12	11/NQ-HĐQT	29/06/2026	Thông qua việc điều chỉnh Phương án phát hành và Phương án sử dụng vốn Trái phiếu KienlongBank phát hành ra công chúng	66,67
13	12/NQ-HĐQT	30/06/2026	Chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại Điều 68 Điều lệ của KienlongBank	66,67

5.2. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01.1/QĐ-HĐQT	06/03/2026	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền gửi tiết kiệm của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐQT ngày 23/8/2023 của HĐQT KienlongBank	100
2	01/QĐ-HĐQT	26/03/2026	Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 5 ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 25/9/2025 của HĐQT về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 14/6/2021 của HĐQT	100
3	02/QĐ-HĐQT	07/04/2026	Tái bổ nhiệm chức vụ Chánh Văn phòng – Văn phòng Hội đồng quản trị kiêm Người phụ trách quản trị KienlongBank đối với bà Nguyễn Thanh Thủy	100
4	03/QĐ-HĐQT	04/05/2026	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
6	05/QĐ-HĐQT	11/05/2026	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	66,67
7	06/QĐ-HĐQT	20/05/2026	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	66,67
8	07/QĐ-HĐQT	19/06/2026	Phê duyệt mức lương đối với Bà Vũ Thị Phương	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
9	08/QĐ-HĐQT	19/06/2026	Phê duyệt mức lương đối với Ông Phan Đức Kha	66,67
10	09/QĐ-HĐQT	19/06/2026	Phê duyệt mức lương đối với Bà Vũ Ngọc Lan Châu	66,67
11	10/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Khung quản lý rủi ro của KienlongBank	100
12	11/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Hệ thống kiểm soát nội bộ của KienlongBank	100
13	12/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro hoạt động của KienlongBank	100
14	13/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro thị trường của KienlongBank	100
15	14/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng của KienlongBank	100
16	15/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro thanh khoản của KienlongBank	100
17	16/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng của KienlongBank	100
18	17/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế Phân quyền phê duyệt tín dụng của KienlongBank	100
19	18/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Ban hành Quy chế về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
20	19/QĐ-HĐQT	30/06/2026	Chấm dứt hiệu lực thi hành Quyết định số 193/QĐ-HĐQT ngày 09/07/2021 của HĐQT về việc ban hành Quy chế Khung đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) tại KienlongBank	100

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Chứng chỉ Kiểm toán nội bộ Quốc tế

2	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân sư phạm Ngoại Ngữ Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/4/2024	Cử nhân ngành Kế toán
4	Ông Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	4/4	100%	100%	
2	Ông Đặng Minh Quân	4/4	100%	100%	
3	Bà Hoàng Thị Phụng	4/4	100%	100%	
4	Ông Đào Ngọc Hải	4/4	100%	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và Điều lệ KienlongBank, bao gồm: (i) giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quản trị, điều hành; (ii) giám sát tính hợp lệ, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; (iii) giám sát thực thi kế hoạch kinh doanh, các chỉ tiêu và nghị quyết đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua; (iv) thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh; (v) kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành về các vấn đề phát sinh qua quá trình giám sát; (vi) chỉ đạo và giám sát hoạt động Phòng Kiểm toán nội bộ; và (vii) thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và chỉ đạo của NHNN. Kết quả giám sát cho thấy:

a) Đối với Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát chiến lược và quản trị:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2026 đúng thời hạn, đảm bảo tuân thủ các quy trình, thủ tục theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và Điều lệ KienlongBank. Các nghị quyết của ĐHĐCĐ được HĐQT triển khai kịp thời và có lộ trình cụ thể.
- Vai trò giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thể hiện rõ nét qua: các cuộc họp định kỳ để xem xét hoạt động và ra quyết định kịp thời; duy trì hiệu quả các ủy ban chuyên

môn giúp việc HĐQT; tham dự và giám sát các cuộc họp điều hành thông qua báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính và các báo cáo chuyên đề theo yêu cầu.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược ESG và lộ trình áp dụng thông lệ Basel III, góp phần đảm bảo sự tăng trưởng bền vững, an toàn và hiệu quả của KienlongBank.
- Chỉ đạo rà soát, cập nhật các văn bản, quy định nội bộ nhằm đáp ứng các yêu cầu của Thông tư số 83/2025/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thay thế Thông tư 13/2018/TT-NHNN).

b) Đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026, cụ thể:

- Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng có chọn lọc, chú trọng chất lượng danh mục, tích cực thu hồi nợ xấu và triển khai các giải pháp huy động vốn, đẩy mạnh CASA nhằm tối ưu hóa chi phí vốn;
- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa quy trình vận hành;
- Thực hiện các kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ;
- Đặc biệt, chủ động nghiên cứu và xây dựng kế hoạch triển khai Thông tư 83/2025/TT-NHNN ngay từ thời điểm thông tư được ban hành, bao gồm rà soát khung quản trị rủi ro theo các chuẩn mực mới về rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng và quản lý rủi ro mô hình; đảm bảo hoàn thành các yêu cầu bắt buộc theo lộ trình trước ngày 01/01/2028.

c) Đối với hệ thống kiểm soát nội bộ

KienlongBank tiếp tục duy trì và nâng cấp hệ thống kiểm soát nội bộ ba tuyến bảo vệ độc lập theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Đồng thời KienlongBank chủ động chuẩn bị tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy định của Thông tư 83/2025/TT-NHNN với các yêu cầu được nâng cao đáng kể về chất lượng và phạm vi, cụ thể:

- **Tuyến thứ nhất:** Các đơn vị kinh doanh và hỗ trợ trực tiếp thực hiện nhận dạng, đo lường, kiểm soát rủi ro tại nguồn; đảm bảo nguyên tắc phân định rõ chức năng, thẩm quyền và kiểm soát xung đột lợi ích theo tinh thần Thông tư 83;
- **Tuyến thứ hai:** Bộ phận quản lý rủi ro và tuân thủ xây dựng chính sách, đo lường và giám sát độc lập các rủi ro trọng yếu (tín dụng, thị trường, hoạt động, thanh khoản, lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro mô hình), thiết lập hạn mức rủi ro phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt;
- **Tuyến thứ ba:** Kiểm toán nội bộ đảm bảo tính độc lập, khách quan trong đánh giá toàn diện hiệu quả của hai tuyến phòng thủ đầu tiên.

Ban Kiểm soát nhận thấy KienlongBank đã chủ động chuẩn bị cho việc chuyển đổi sang khuôn khổ Thông tư 83/2025/TT-NHNN và đánh giá đây là bước tiến quan trọng trong lộ trình hoàn thiện quản trị ngân hàng theo yêu cầu của NHNN.

d) Về tình hình tài chính và báo cáo tài chính bán niên

Qua giám sát và thẩm định, Ban Kiểm soát nhận thấy KienlongBank đang hoàn thành/theo đúng lộ trình các chỉ tiêu kinh doanh kế hoạch 6 tháng đầu năm 2026. Báo cáo tài chính bán niên năm 2026

của KienlongBank phản ánh trung thực, hợp lý và tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam cũng như các quy định hiện hành của NHNN và pháp luật có liên quan.

e) Về công bố thông tin và giao dịch liên quan

- Danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành đã được lập, rà soát và cập nhật đầy đủ theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024, bao gồm các yêu cầu mở rộng về xác định người có liên quan theo quy định mới.
- Các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc việc công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Ban Kiểm soát đã giám sát đầy đủ các giao dịch giữa KienlongBank với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kiên Long, với các thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành và người có liên quan của họ, đảm bảo tuân thủ các giới hạn cấp tín dụng theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và quy định nội bộ.
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn về việc kiểm tra sổ kế toán, tài liệu quản lý hay điều hành hoạt động của KienlongBank.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong kỳ báo cáo, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin và tham gia vào các hoạt động quản trị theo đúng quy định:

- Trưởng Ban Kiểm soát đã tham dự toàn bộ các phiên họp của HĐQT, tham dự các hội nghị triển khai kinh doanh và các cuộc họp cấp cao của Ban Điều hành; có ý kiến trực tiếp đối với các nội dung thuộc phạm vi giám sát của BKS tại từng phiên họp.
- Ban Kiểm soát được HĐQT và Ban Điều hành cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, báo cáo và dữ liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Quyền yêu cầu cung cấp thông tin của BKS được thực thi hiệu quả theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung.
- Ban Kiểm soát đã ban hành và theo dõi thực hiện nghiêm các kiến nghị đối với HĐQT và Ban Điều hành về những vấn đề phát hiện qua quá trình giám sát trong kỳ.
- Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai đúng tiến độ kế hoạch kiểm toán năm 2026 (giai đoạn 6 tháng đầu năm), đồng thời thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của NHNN.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- **Cập nhật pháp lý:** Ban Kiểm soát đã tổ chức nghiên cứu, cập nhật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới có hiệu lực trong kỳ, đặc biệt tập trung vào Thông tư số 83/2025/TT-NHNN. Ban Kiểm soát đã đánh giá mức độ sẵn sàng của KienlongBank và giám sát các chỉ đạo Ban Điều hành trong việc xây dựng kế hoạch hành động đáp ứng các yêu cầu mới, bao gồm lộ trình hoàn thành các nội dung bắt buộc áp dụng trước ngày 01/7/2026 theo định hướng chủ động thay vì tuân thủ thụ động.
- **Đánh giá đạo đức nghề nghiệp:** Giám sát và đánh giá việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban Kiểm soát và toàn bộ kiểm toán viên nội bộ theo quy định nội bộ và quy định của NHNN.

- **Giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ:** Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ quyền giám sát đối với Phòng Kiểm toán nội bộ, bao gồm: (i) tiến độ và chất lượng thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2026 giai đoạn 6 tháng đầu năm; (ii) rà soát, đánh giá tính độc lập, khách quan và hiệu quả hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ; (iii) giám sát tiến độ khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng.
- **Nâng cao năng lực:** Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho kiểm toán viên nội bộ về nội dung Thông tư 83/2025/TT-NHNN, các nghiệp vụ kiểm toán theo thông lệ quốc tế.
- **Ứng dụng công nghệ:** Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ, số hóa dữ liệu trong hoạt động kiểm toán, kiểm tra và giám sát, phù hợp với định hướng quản lý dữ liệu rủi ro theo yêu cầu của Thông tư 83/2025/TT-NHNN.
- **Báo cáo cơ quan quản lý:** Thực hiện đầy đủ và đúng hạn các báo cáo theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong kỳ.

IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Trần Hồng Minh	15/02/1985	Cử nhân Kinh tế Đầu tư	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 01/12/2025
2	Ông Nguyễn Hoàng An	29/07/1967	Cử nhân Ngân hàng	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 01/10/2016
3	Ông Trần Văn Thái Bình	30/08/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 24/05/2022
4	Ông Nguyễn Văn Minh	09/09/1977	Cử nhân Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 07/01/2021
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân	21/04/1980	Cử nhân Kinh tế quốc tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 03/01/2025
6	Bà Vũ Thị Phương	10/10/1979	Cử nhân Kế toán Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 05/05/2026
7	Ông Phan Đức Kha	12/10/1986	Cử nhân Đầu tư tài chính Thạc sĩ Treasury	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 11/05/2026

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
8	Bà Vũ Ngọc Lan Châu	13/07/1985	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán Cao học Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 21/5/2026

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh	Ngày 22/01/1984	Cử nhân Tài chính tín dụng Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	Ngày 01/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Ban Điều hành thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quản trị công ty; nâng cao ý thức tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị - đặc biệt là việc phân tách rõ vai trò, nhiệm vụ giữa các cấp quản trị, quản lý Ngân hàng; tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, HĐQT, BKS, Ban Điều hành và thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin đối với các thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ngân hàng đã không ngừng kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ (Quy chế, quy định ...) nhằm tách bạch các chức năng quản trị, giám sát, điều hành, đảm bảo tính minh bạch, ổn định và thông suốt trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

Ngoài ra, để đảm bảo năng lực làm việc, lãnh đạo của đội ngũ Cán bộ quản lý của Ngân hàng trong quá trình chuyển đổi số, KienlongBank đã tổ chức nhiều chương trình đào tạo nhằm mang đến cho các học viên cái nhìn tổng thể về một phương pháp quản lý công việc tiên tiến, cùng một số giải pháp, công cụ hỗ trợ liên quan, qua đó góp phần giúp Ban Lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý của Ngân hàng cập nhật những kiến thức nâng cao để tiến hành các dự án quan trọng của Ngân hàng cũng như thúc đẩy quá trình chuyển đổi và tăng cường hiệu quả của hoạt động kinh doanh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1).
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2).
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT,

Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). (Phụ lục 3).

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có/Không có thông tin.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/công ty (Phụ lục 4).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026, KienlongBank báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Minh



PHỤ LỤC 1
Danh sách về người có liên quan của công ty



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị									
1	Ông Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT			07/01/2021			
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT			28/12/2021			
3	Ông Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT			27/04/2023			
5	Ông Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
7	Ông Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT			26/04/2018			
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2023			
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
II. Ban kiểm soát									
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS			28/12/2021			
2	Ông Đặng Minh Quân		Thành viên BKS			15/04/2014			
3	Bà Hoàng Thị Phụng		Thành viên BKS			26/04/2024			
4	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS			26/10/2024			



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Ông Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS			26/10/2024			
III. Ban điều hành									
1	Ông Trần Hồng Minh		Tổng Giám đốc			25/11/2022			
2	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc			01/10/2016			
3	Ông Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc			24/05/2022			
4	Ông Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc			07/01/2021			
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc			03/01/2025			
6	Bà Vũ Thị Phương		Phó Tổng Giám đốc			05/05/2026		Bổ nhiệm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐQT ngày 04/05/2026	
7	Ông Phan Đức Kha		Phó Tổng Giám đốc			11/05/2026		Bổ nhiệm theo Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 11/05/2026	
8	Bà Vũ Ngọc Lan Châu		Phó Tổng Giám đốc			21/05/2026		Bổ nhiệm theo Quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 20/05/2026	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
IV. Kế toán trưởng									
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng			01/11/2023			
V. Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin									
1	Bà Nguyễn Thanh Thủy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			07/04/2023			
VI. Công ty có liên quan									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank			1701452905 cấp ngày 12/11/2010 tại Sở KHĐT An Giang	Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	12/11/2010			Công ty con

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*



PHỤ LỤC 02

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long	Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý	1701452905	Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang	Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 25/8/2025 của HĐQT	Hợp đồng thuê dịch vụ, Hợp đồng tiền gửi, CTCG và trái phiếu, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
2	Trần Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
3	Đỗ Thị Xuân	Người có liên quan Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
4	Đặng Thị Huệ	Người có liên quan Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
5	Trần Ngọc	Người có liên quan Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
6	Phạm Thị Mỹ Dung	Người có liên quan Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
7	Đỗ Như Dũng	Người có liên quan Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
9	Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
10	Kim Anh Kiệt	Người có liên quan Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
11	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
12	Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
13	Hồ Kim Bắc Ái	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
14	Bùi Hồ Hải Đăng	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
15	Bùi Hồ Hải Yến	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
16	Bùi Hồ Hải Dương	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
17	Bùi Tiến Dũng	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18	Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
19	Mai Phương Ngân	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
20	Lê Mai Gia Đức	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
21	Lê Khắc Tịnh	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
22	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
23	Nguyễn Thanh Hải	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
24	Phạm Thị Phương Loan	Người có liên quan Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
25	Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
26	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
27	Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartmind	Người có liên quan Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
28	Công ty cổ phần Phát triển S.I	Người có liên quan Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
29	Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
30	Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
31	Trần Thị Toan	Người có liên quan Trưởng BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
32	Trần Bảo Ngọc	Người có liên quan Trưởng BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
33	Đỗ Kim Tuyền	Người có liên quan Trưởng BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
34	Đặng Minh Quân	Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
35	Đặng Văn Mỹ	Người có liên quan Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
36	Nguyễn Bích Huyền	Người có liên quan Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
37	Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
38	Hoàng Phương Yến	Người có liên quan Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
39	Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
40	Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
41	Đào Xuân Thành	Người có liên quan Thành viên BKS			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
42	Trần Hồng Minh	Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
43	Vũ Thị Vân Anh	Người có liên quan Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
44	Đỗ Thị Ánh Tuyết	Người có liên quan Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
45	Nguyễn Hoàng An	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
46	Trang Thị Mỹ Nhung	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
47	Nguyễn Hoàng Phong	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
48	Nguyễn Phụng Liên	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
49	Nguyễn Thị Kim Trang	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
50	Nguyễn Hoàng Lạc	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
51	Phạm Bá Hải	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
52	Công ty TNHH MTV TM-DV Hoàng An Lạc	Công ty có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
53	Công ty TNHH Giày An Phong	Công ty có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCTG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
54	Trần Văn Thái Bình	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
55	Nguyễn Thị Hữu Quyên	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
56	Trần Thái Huy	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
57	Trần Thùy Lâm	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
58	Trần Lê Sinh	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
59	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
60	Vũ Hồng Yến	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
61	Nguyễn Văn Mậm	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
62	Nguyễn Thị Vân	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
63	Nguyễn Thị Hồng Vân	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
64	Đặng Việt Bách	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
65	Vũ Thị Phương	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
66	Phan Đức Kha	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
67	Vũ Ngọc Lan Châu	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
68	Phạm Thanh Hoàn	Người có liên quan Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
69	Vũ Đặng Xuân Vinh	Kế toán trưởng			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	
70	Nguyễn Thanh Thủy	Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			Trong năm 2026	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin	



NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

PHỤ LỤC 03

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Loại giao dịch	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP tập đoàn công nghệ Unicloud (Tên cũ: Công ty CP Đầu tư Thương mại Sunshine Tech)	Công ty liên quan của Phó Tổng Giám đốc	0107432651	Tầng 10, Toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội	Tiền gửi tại KLB	Trong năm 2026	Hợp đồng tiền gửi tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
2	Công ty CP Đầu tư và Công nghệ Vietnet	Công ty liên quan của Phó Tổng Giám đốc	0107920095	Tầng 11, Toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội	Tiền gửi tại KLB	Trong năm 2026	Hợp đồng tiền gửi tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
3	Công ty CP công nghệ Nanochip	Công ty liên quan của Phó Tổng Giám đốc	0313885664	L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Tiền gửi tại KLB	Trong năm 2026	Hợp đồng tiền gửi tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin

PHỤ LỤC 4

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 30/06/2026

		Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị và người có liên quan										
1	Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
1.01	Đỗ Thị Xuân		Vợ					0	0,00	
1.02	Trần Ngọc Minh Quân		Con					0	0,00	
1.03	Trần Ngọc Minh Quang		Con					0	0,00	
1.04	Trần Ngọc Minh Phú		Con					0	0,00	
1.05	Trần Ngọc Mai		Bố đẻ					0	0,00	
1.06	Đặng Thị Huệ		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.07	Trần Ngọc		Em trai					0	0,00	
1.08	Phạm Thị Mỹ Dung		Em dâu					0	0,00	
1.09	Trần Thị Ngọc Hiếu		Em gái					0	0,00	
1.10	Trần Ngọc Hào		Em trai					0	0,00	
1.11	Đỗ Như Dũng		Bố vợ					0	0,00	
1.12	Trần Thị Mai Phương		Mẹ vợ					0	0,00	
1.13	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
1.14	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
2.01	Nguyễn Huy Bích		Bố đẻ					0	0,00	
2.02	Nguyễn Thị Yến Tâm		Mẹ đẻ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.03	Nguyễn Thị Hải Yến		Chị gái					0	0,00	
2.04	Hoàng Minh Long		Con					0	0,00	
2.05	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.06	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.07	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất Nhập khẩu Tổng hợp Minh Long		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo sở hữu cổ phần, là Thành viên HĐQT - Giám đốc					0	0,00	
3	Kim Minh Tuấn	0001018569 tại VNDirect	Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
3.01	Đỗ Thu Hà		Vợ					0	0,00	
3.02	Nguyễn Kim Bình		Bố đẻ					0	0,00	
3.03	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ					0	0,00	
3.04	Đỗ Thái		Bố vợ					0	0,00	
3.05	Nguyễn Thị Thành		Mẹ vợ					0	0,00	
3.06	Kim Quang Huy		Con ruột					0	0,00	
3.07	Kim Anh Kiệt		Con ruột					0	0,00	
3.08	Kim Nhụy		Chị gái					0	0,00	
3.09	Kim Anh Tài		Anh trai					0	0,00	
3.10	Kim Trọng Tuệ		Anh trai					0	0,00	
3.11	Kim Thị Thanh Nhân		Em gái					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.12	Mai Văn Thu		Anh rể					0	0,00	
3.13	Trịnh Thành Hưng		Em rể					0	0,00	
3.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thủy sản Tân Tây Đô		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.15	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Bảo Kim		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.16	Công ty cổ phần Cát Lợi		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Kiểm soát viên					0	0,00	
3.17	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
3.18	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Thanh Hường		Thành viên HĐQT					0	0,00	
4.01	Nguyễn Mạnh Hùng		Chồng					0	0,00	
4.02	Nguyễn Thị Hà Linh		Con ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.03	Nguyễn Phan Anh		Con ruột					0	0,00	
4.04	Nguyễn Minh Loan		Bố đẻ					0	0,00	
4.05	Nguyễn Thị Bích Trâm		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.06	Nguyễn Văn Lợi		Bố chồng					0	0,00	
4.07	Phan Thúy Lan		Mẹ chồng					0	0,00	
4.08	Nguyễn Thị Thanh Hương		Chị ruột					0	0,00	
4.09	Phạm Mạnh Cường		Anh rể					0	0,00	
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
5	Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT					0	0,00	
5.01	Hồ Kim Bắc Ái		Vợ					0	0,00	
5.02	Bùi Hồ Hải Đăng		Con ruột					0	0,00	
5.03	Bùi Hồ Hải Yến		Con ruột					0	0,00	
5.04	Bùi Hồ Hải Dương		Con ruột					0	0,00	
5.05	Bùi Văn Phan		Bố ruột					0	0,00	
5.06	Phạm Thị Dầy		Mẹ ruột					0	0,00	
5.07	Bùi Tiến Dũng		Anh ruột					0	0,00	
5.08	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu					0	0,00	
5.09	Bùi Thanh Sang		Anh ruột					0	0,00	
5.10	Bùi Thị Tuyết Nga		Chị ruột					0	0,00	
5.11	Đinh Văn Hoài		Anh rể					0	0,00	
5.12	Hồ Thái Bạch		Bố vợ					0	0,00	
5.13	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
5.15	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
6	Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT					0	0,00	
6.01	Mai Phương Ngân		Vợ					0	0,00	
6.02	Lê Mai Gia Đức		Con trai					0	0,00	
6.03	Lê Mai Quỳnh Anh		Con gái					0	0,00	
6.04	Lê Khắc Tịnh		Cha ruột					0	0,00	
6.05	Tôn Nữ Thanh Thuý		Mẹ ruột					0	0,00	
6.06	Lê Khắc Gia Khánh		Em trai					0	0,00	
6.07	Lê Khắc Gia Trung		Em trai					0	0,00	
6.08	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Em dâu					0	0,00	
6.09	Lê Nữ Khả Nhu		Em gái					0	0,00	
6.10	Nguyễn Thanh Hải		Em rể					0	0,00	
6.11	Mai Thanh		Cha vợ					0	0,00	
6.12	Phạm Thị Phương Loan		Mẹ vợ					0	0,00	
6.13	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.14	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
7	Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT					0	0,00	
7.01	Đặng Thị Ngọc Anh		Vợ					0	0,00	
7.02	Nguyễn Đăng Minh Khang		Con					0	0,00	
7.03	Nguyễn Đăng Hà My		Con					0	0,00	
7.04	Nguyễn Tiến Hùng		Cha đẻ					0	0,00	
7.05	Nguyễn Thị Dung		Mẹ đẻ					0	0,00	
7.06	Nguyễn Quang Huy		Em ruột					0	0,00	
7.07	Đặng Hữu Đức		Cha vợ					0	0,00	
7.08	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ					0	0,00	
7.09	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
7.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8	Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT					2.980.704	0,51	
8.01	Hoàng Vũ Đạt		Chồng					0	0,00	
8.02	Hoàng Anh Khoa		Con					0	0,00	
8.03	Hoàng Khánh Huyền		Con					0	0,00	
8.04	Nguyễn Văn Liên		Bố					0	0,00	
8.05	Trần Thị Nga		Mẹ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.06	Nguyễn Thủy Cơ		Chị gái					0	0,00	
8.07	Trần Thanh Bình		Anh rể					0	0,00	
8.08	Vũ Thị Lân		Mẹ chồng					0	0,00	
8.09	Hoàng Quang Huy		Bố chồng					0	0,00	
8.10	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)		Công ty mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
8.11	Công ty cổ phần Phát triển S.I		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.12	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
9	Nguyễn Chí Hiếu	011C356868	Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
9.01	Dương Quỳnh Anh		Vợ					0	0,00	
9.02	Nguyễn Trâm Anh		Con gái					0	0,00	
9.03	Nguyễn Chí Nam Anh		Con trai					0	0,00	
9.04	Nguyễn Chí Thành		Bố đẻ					0	0,00	
9.05	Phan Thị Út		Mẹ đẻ					0	0,00	
9.06	Dương Ngọc Lân		Bố vợ					0	0,00	
9.07	Trần Thị Bích Thủy		Mẹ vợ					0	0,00	
9.08	Nguyễn Hương Giang		Em ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.09	Khương Xuân Thảo		Em rể					0	0,00	
9.10	Công ty TNHH NDT Solutions		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý và sở hữu cổ phần					0	0,00	
9.11	Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Pylab		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Người đại diện theo pháp luật					0	0,00	
9.12	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
9.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
II. Ban kiểm soát và người có liên quan										
1	Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0,00	
1.01	Đỗ Ngọc Quang		Bố					0	0,00	
1.02	Trần Thị Toan		Mẹ					0	0,00	
1.03	Trần Bảo Ngọc		Con					0	0,00	
1.04	Đỗ Kim Tuyền		Chị Gái					0	0,00	
1.05	Đỗ Minh Tuấn		Anh trai					0	0,00	
1.06	Lê Thị Nga		Chị dâu					0	0,00	
1.07	Đỗ Thị Quỳnh Trang		Chị gái					0	0,00	
1.08	Đặng Quang Tân		Anh rể					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.09	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Trưởng BKS					0	0,00	
1.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Trưởng BKS					0	0,00	
2	Đặng Minh Quân		Thành viên Ban Kiểm soát					0	0,00	
2.01	Đặng Văn Mỹ		Cha ruột					0	0,00	
2.02	Phạm Ngọc Lan		Mẹ ruột					0	0,00	
2.03	Dương Thị Cẩm Vân		Mẹ kế					0	0,00	
2.04	Nguyễn Bích Huyền		Vợ					0	0,00	
2.05	Đặng Phúc Nhân		Con					0	0,00	
2.06	Đặng Hữu Nghĩa		Con					0	0,00	
2.07	Đặng Thi Quỳnh Anh		Em cùng cha khác mẹ					0	0,00	
2.08	Nguyễn Văn Đặng		Cha vợ					0	0,00	
2.09	Nguyễn Thị Vàng		Mẹ vợ					0	0,00	
2.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
2.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
3	Hoàng Thị Phụng	61213	Thành viên BKS					0	0,00	
3.01	Hoàng Văn Xuân		Bố ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.02	Nguyễn Thị Phụng		Mẹ ruột					0	0,00	
3.03	Nguyễn Việt Hoàng Lâm		Con					0	0,00	
3.04	Hoàng Phương Yến		Em ruột					0	0,00	
3.05	Nguyễn Bá Huyền		Em rể					0	0,00	
3.06	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
3.07	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS					0	0,00	
4.01	Nguyễn Việt Anh		Chồng					0	0,00	
4.02	Nguyễn Anh Hoa		Con					0	0,00	
4.03	Nguyễn Phương Hoa		Con					0	0,00	
4.04	Nguyễn Hữu Ngọc		Bố đẻ					0	0,00	
4.05	Lương Thị Danh		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.06	Nguyễn Lương Giang		Anh trai					0	0,00	
4.07	Dương Thị Hương		Chị dâu					0	0,00	
4.08	Nguyễn Thế Bồi		Bố chồng					0	0,00	
4.09	Hồ Thị Thành		Mẹ chồng					0	0,00	
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
5	Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS					0	0,00	
5.01	Đào Xuân Thành		Bố ruột					0	0,00	
5.02	Nguyễn Thị Lan		Mẹ ruột					0	0,00	
5.03	Nguyễn Đức Khải		Bố vợ					0	0,00	
5.04	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ vợ					0	0,00	
5.05	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ					0	0,00	
5.06	Đào Duy Anh		Con					0	0,00	
5.07	Đào Diệp Anh		Con					0	0,00	
5.08	Đào Nam Anh		Con					0	0,00	
5.09	Đào Hải Dung		Chị gái					0	0,00	
5.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
5.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
III. Ban điều hành và người có liên quan										
1	Trần Hồng Minh		Tổng Giám đốc					0	0,00	
1.01	Vũ Thị Vân Anh		Vợ					0	0,00	
1.02	Trần Vi Khanh		Con ruột					0	0,00	
1.03	Trần Phúc Thành		Con ruột					0	0,00	
1.04	Trần Hành Sơn		Bố đẻ					0	0,00	
1.05	Bùi Thị Nhung		Mẹ đẻ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.06	Vũ Đại Quân		Bố vợ					0	0,00	
1.07	Đỗ Thị Ánh Tuyết		Mẹ vợ					0	0,00	
1.08	Trần Thị Quỳnh Trang		Em ruột					0	0,00	
1.09	Đặng Hoài Sơn		Em rể					0	0,00	
1.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
1.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2	Nguyễn Hoàng An	033C020467 tại Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch Công đoàn cơ sở					9.763	0,00	
2.01	Trang Thị Mỹ Nhung		Vợ					0	0,00	
2.02	Nguyễn Thương Thương		con					0	0,00	
2.03	Nguyễn Hoàng Phong		Con					0	0,00	
2.04	Nick Iori		Con rể					0	0,00	
2.05	Nguyễn Kim Hoàng		Cha					0	0,00	
2.06	Nguyễn Phụng Liên		Mẹ					0	0,00	
2.07	Trang Văn Hôn		Ba vợ					0	0,00	
2.08	Võ Thị Khôi		Mẹ vợ					0	0,00	
2.09	Nguyễn Thị Huyền Lan		Chị					0	0,00	
2.10	Nguyễn Thị Kim Trang		Chị					0	0,00	
2.11	Nguyễn Kim Ngân		Em					0	0,00	
2.12	Nguyễn Hoàng Lạc		Em					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.13	Patrice Castaing		Anh rể					0	0,00	
2.14	Phạm Bá Hải		Anh rể					0	0,00	
2.15	Nguyễn Văn Hải		Em rể					0	0,00	
2.16	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
2.17	Công ty TNHH MTV TM-DV Hoàng An Lạc		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Giám đốc					0	0,00	
2.18	Công ty TNHH Giày An Phong		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Giám đốc					0	0,00	
3	Trần Văn Thái Bình	C020322X1 tại Công ty Chứng khoán Rồng Việt	Phó Tổng Giám đốc					164	0,00	
3.01	Nguyễn Thị Hữu Quyên		Vợ					0	0,00	
3.02	Trần Thái Huy		Con					0	0,00	
3.03	Trần Thùy Lâm		Con					0	0,00	
3.04	Trần Văn Sáu		Bố ruột					0	0,00	
3.05	Lê Thị Chính		Mẹ ruột					0	0,00	
3.06	Nguyễn Hữu Nguyên		Bố vợ					0	0,00	
3.07	Ngô Thị Tâm		Mẹ vợ					0	0,00	
3.08	Trần Thị Cẩm Linh		Chị					0	0,00	
3.09	Trần Xuân Vinh		Anh					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.10	Trương Ngọc Uyển		Chị dâu					0	0,00	
3.11	Trần Lê Sinh		Anh					0	0,00	
3.12	Lâm Thị Thanh Hồng		Chị dâu					0	0,00	
3.13	Trần Thị Thiên Châu		Em					0	0,00	
3.14	Trần Hoàng Minh		Em rể					0	0,00	
3.15	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
3.16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty mà Người báo cáo là Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
3.17	Công ty TNHH Một Thành Viên Dịch Vụ Viễn Thông Phương Nam		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Giám đốc					0	0,00	
4	Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
4.01	Trần Thị Kiển		Mẹ ruột					0	0,00	
4.02	Nguyễn Văn Thương		Bố ruột					0	0,00	
4.03	Vũ Hồng Yến		Vợ					0	0,00	
4.04	Nguyễn Thị Mẫn		Em ruột					0	0,00	
4.05	Nguyễn Văn Mập		Em ruột					0	0,00	
4.06	Nguyễn Minh Đức		Con					0	0,00	
4.07	Nguyễn Thái Hà		Con					0	0,00	
4.08	Hoàng Thụy Phương		Em rể					0	0,00	
4.09	Nguyễn Thị Vân		Em dâu					0	0,00	
4.10	Nguyễn Thị Phần		Mẹ vợ					0	0,00	
4.11	Vũ Sơn Trâm		Bố vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.12	Công ty CP đầu tư và phát triển Hoàng Phúc		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần; Công ty mà Người báo cáo và Người có liên quan của Người báo cáo là Người Quản lý					0	0,00	
4.13	Công ty cổ phần Điện tử Tin học FSC		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần					0	0,00	
4.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
5	Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
5.01	Nguyễn Văn Thực		Bố đẻ					0	0,00	
5.02	Đỗ Thị Thuý Lân		Mẹ đẻ					0	0,00	
5.03	Đặng Việt Bách		Con trai					0	0,00	
5.04	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Chị gái					0	0,00	
5.05	Cao Việt Hùng		Anh rể					0	0,00	
5.06	Nguyễn Anh Sơn		Anh trai					0	0,00	
5.07	Vương Mỹ Hằng		Chị dâu					0	0,00	
5.08	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
6	Vũ Thị Phương		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
6.01	Vũ Lê Phương		Chồng					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.02	Vũ Đức Huy		Con đẻ					0	0,00	
6.03	Vũ Văn Khương		Cha đẻ					0	0,00	
6.04	Nguyễn Thị Thu Lượ		Mẹ đẻ					0	0,00	
6.05	Vũ Đức Phong		Cha chồng					0	0,00	
6.06	Lê Thị Nuôi		Mẹ chồng					0	0,00	
6.07	Vũ Thị Hương		Chị ruột					0	0,00	
6.08	Bùi Quốc Hiệu		Anh rể					0	0,00	
6.09	Nguyễn Thành Lê		Em rể					0	0,00	
6.10	Vũ Thị Như Hoa		Em ruột					0	0,00	
6.11	Vũ Thị Hạnh		Chị ruột					0	0,00	
6.12	Phạm Ngọc Sơn		Anh rể					0	0,00	
6.13	Công ty CP Kiểm định kỹ thuật, tư vấn và xây dựng Thăng Long		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Giám đốc					0	0,00	
6.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
7	Phan Đức Kha		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
7.01	Tôn Nữ Ngọc Diệp		Mẹ ruột					0	0,00	
7.02	Phan Đức Đô		Cha					0	0,00	
7.03	Phạm Thị Ngọc Yến		Vợ					0	0,00	
7.04	Phan Đức Thiên Bảo		Con					0	0,00	
7.05	Phan Ngọc Quỳnh Uyên		Chị ruột					0	0,00	
7.06	Trần Ngọc Huy		Anh rể					0	0,00	
7.07	Phan Đức Quang		Anh ruột					0	0,00	
7.08	Nguyễn Thị Ngọc Thúy		Chị dâu					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.09	Phan Ngọc Quỳnh Vy		Chị ruột					0	0,00	
7.10	Billy Nguyen		Anh rể					0	0,00	
7.11	Phạm Văn Ngân		Bố vợ					0	0,00	
7.12	Nguyễn Thị Hạnh		Mẹ vợ					0	0,00	
7.13	Công ty TNHH Công Nghệ Sunway		Công ty mà người có liên quan của người báo cáo là Giám đốc và sở hữu cổ phần					0	0,00	
7.14	Công ty TNHH Đầu tư Công Nghệ BẢO MINH		Công ty mà người có liên quan của người báo cáo là Giám đốc và sở hữu cổ phần					0	0,00	
7.15	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
8	Vũ Ngọc Lan Châu		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
8.01	Vũ Ngọc Tiến		Cha ruột					0	0,00	
8.02	Nguyễn Thị Huống		Mẹ ruột					0	0,00	
8.03	Phạm Thanh Hoàn		Chồng					0	0,00	
8.04	Nguyễn Ngọc Lan Phương		Con ruột					0	0,00	
8.05	Vũ Ngọc Lan Anh		Em ruột					0	0,00	
8.06	Phạm Thanh Bình		Cha chồng					0	0,00	
8.07	Lê Thị Thảo		Mẹ chồng					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.08	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
9	Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng					0	0,00	
9.01	Vũ Quốc Việt		Bố đẻ					0	0,00	
9.02	Đặng Thị Thêu		Mẹ đẻ					0	0,00	
9.03	Vũ Quang		Anh trai					0	0,00	
9.04	Trần Thanh Hoa		Chị dâu					0	0,00	
9.05	Nguyễn Hồng Quân		Chồng					0	0,00	
9.06	Nguyễn Văn Sâm		Bố chồng					0	0,00	
9.07	Trần Thị Thỏ		Mẹ chồng					0	0,00	
9.08	Nguyễn Hồng Đức		Con					0	0,00	
9.09	Nguyễn Hồng Phúc		Con					0	0,00	
9.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
10	Nguyễn Thanh Thủy	069C001341; 058C700179	Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin					500	0,00	
10.01	Nguyễn Xuân Dục		Bố đẻ					0	0,00	
10.02	Lê Thị Khanh		Mẹ đẻ					0	0,00	
10.03	Hoàng Mão		Bố chồng					0	0,00	
10.04	Hồ Thị Trường		Mẹ chồng					0	0,00	
10.05	Hoàng Anh Tuấn		Chồng					0	0,00	
10.06	Hoàng Việt Hà		Con gái					0	0,00	
10.07	Hoàng Ngọc Mai		Con gái					0	0,00	
10.08	Nguyễn Lê Chiến		Em trai					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.09	Nguyễn Phương Nga		Em dâu					0	0,00	
10.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	



 C.P.V